

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: **06**/2025/HS-ST
Ngày: 19/02/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN - TỈNH HÀ TĨNH**
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: **Phạm Đức Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cù Xuân Phú
2. Ông Võ Sỹ Huyền

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa, bà: Nguyễn Thị Huyền Trang -
Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn tham gia phiên tòa,
ông: Nguyễn Cảnh Hoàng - Chức danh: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 02 năm 2025 tại Hội trường xét xử Tòa án
huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà
Tĩnh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số
04/2025/TLHS-ST, ngày 07 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra
xét xử sơ thẩm số 08/2025/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với
bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hồng H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 24 tháng 02
năm 1991; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn M, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;
trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam;
dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Xuân T (đã
chết) và bà Nguyễn Thị T1; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ ba;
vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 30/12/2010, Nguyễn Hồng H bị Tòa án nhân
dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo
quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án hình sự
sơ thẩm số 20/2010/HSST; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn
chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2024 cho đến nay. Hiện đang bị
tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

*** Người chứng kiến:**

Anh Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1981; trú tại: Thôn L, xã S, huyện H,
tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội
dung vụ án được tóm tắt như sau: Bản thân Nguyễn Hồng H là người sử dụng
chất ma túy. Vào khoảng 14 giờ ngày 10/11/2024, H đi bộ từ nhà ra quốc lộ H

rồi bắt xe buýt lên bến xe [thị trấn T, huyện H](#) để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, [H](#) gặp một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) hỏi mua 300.000 đồng tiền hồng phiến (ma túy), người này đồng ý và đưa cho [H](#) một gói ni lông màu trắng (bên trong có 03 viên hồng phiến). [H](#) trả tiền cho người này rồi cất dấu số ma túy trên vào trong túi quần bên phải của [H](#) rồi bắt xe buýt về nhà. Quá trình sau đó, [H](#) tiếp tục cất dấu số ma túy này trong người mà không cho ai biết. Đến khoảng 15 giờ 50 phút ngày 11/11/2024, [H](#) cầm gói ni lông màu trắng ở trên trong tay phải của mình từ nhà đi theo đường liên thôn thuộc địa phận [thôn M, xã S, huyện H](#) để tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi [H](#) vừa đi cách nhà mình khoảng 10m thì [H](#) bị lực lượng [Công an huyện H](#) kiểm tra, phát hiện trên tay phải của [H](#) đang cầm một gói ni lông màu trắng, bên trong đựng 03 viên nén màu hồng (hồng phiến). [Nguyễn Hồng H](#) khai nhận 03 viên nén màu hồng này là hồng phiến (ma túy), [H](#) mua về để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

* Tại bản kết luận giám định số 1286/KL-KTHS ngày 15/11/2024 của [Phòng K - Công an tỉnh H](#), kết luận: 03 viên nén màu hồng được đựng trong gói ni lông màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,32 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS-HS, ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Hồng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam ngày 11/11/2024.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì liên quan đến hoạt động phạm tội nên không áp dụng hình bổ sung bằng phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu huỷ 0,11 gam Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ, bao gói được cho vào 01 phong bì thư có dòng chữ “[PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH](#)” được dán kín, trên các mép có dán dải niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đối tượng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện H trong quá trình điều tra, truy tố, thu thập chứng cứ, tài liệu đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ tài liệu Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 11/11/2024, tại đường liên thôn thuộc địa phận [thôn M, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh](#), bị cáo [Nguyễn Hồng H](#) có hành vi tàng trữ trái phép 0,32 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng [Công an huyện H](#) bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Vì vậy, Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội trên địa bàn. Vì vậy, cần xử bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra cho xã hội, để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 30/12/2010, [Nguyễn Hồng H](#) bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2010/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 03 tháng 4 năm 2012 nhưng chưa thi hành xong về phần dân sự. Mặc dù đã hết thời hiệu thi hành về dân sự nhưng theo giải đáp nghiệp vụ tại mục 7, phần 1 Công Văn 64, ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo không đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, cũng như quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo và có ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[6] Trên cơ sở phân tích, đánh giá đến tính chất, mức độ, động cơ, mục đích phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên cần xử bị cáo [Nguyễn Hồng H](#) mức án như đại diện VKS đề nghị là có căn cứ.

[7] Trong vụ án này có người đàn ông bán ma túy cho bị cáo ở [bến xe T](#) nhưng do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ để xác minh, xử lý nên miễn xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì liên quan đến hoạt động phạm tội nên không áp dụng hình bổ sung bằng phạt tiền.

- Về xử lý vật chứng: [9]

+ 0,32 gam Methamphetamine, sau khi lấy mẫu giám định còn 0,11 gam Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ, bao gói được cho vào 01 phong bì thư đã được niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong là chất ma túy thuộc vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: [8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Về quyền kháng cáo: [9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo [Nguyễn Hồng H](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Hồng H](#) 18 (mười tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/11/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,11 gam Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ, bao gói được cho vào 01 phong bì thư có dòng chữ “[PHÒNG K](#) - CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH” được dán kín, trên các mép có dán dải niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đối tượng.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan [Công an huyện H](#) và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H ngày 07 tháng 01 năm 2025.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc: Bị cáo [Nguyễn Hồng H](#) phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo [Nguyễn Hồng H](#) có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[Nguyễn Hồng H](#); tên gọi khác: Không; sinh ngày 24 tháng 02 năm 1991; nơi ĐKKTT và chỗ ở: [Thôn M, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh](#); trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông [Nguyễn Xuân T](#) (đã chết) và bà [Nguyễn Thị T1](#); anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ ba; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 30/12/2010, [Nguyễn Hồng H](#) bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2010/HSST; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam [Công an tỉnh H](#). Có mặt.

*** Người chứng kiến:**

Anh [Nguyễn Ngọc H1](#), sinh năm 1981; trú tại: [Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh](#). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bản thân [Nguyễn Hồng H](#) là người sử dụng chất ma túy. Vào khoảng 14 giờ ngày 10/11/2024, [H](#) đi bộ từ nhà ra [quốc lộ H](#) rồi bắt xe buýt lên bến xe [thị trấn T, huyện H](#) để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, [H](#) gặp một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) hỏi mua 300.000 đồng tiền hồng phiến (ma túy), người này đồng ý và đưa cho [H](#) một gói ni lông màu trắng (bên trong có 03 viên hồng phiến). [H](#) trả tiền cho người này rồi cắt đầu số ma túy trên vào trong túi quần bên phải của [H](#) rồi bắt xe buýt về nhà. Quá trình sau đó, [H](#) tiếp tục cắt đầu số ma túy này trong người mà không cho ai biết. Đến khoảng 15 giờ 50 phút ngày 11/11/2024, [H](#) cầm gói ni lông màu trắng ở trên trong tay phải của mình từ nhà đi theo đường liên thôn thuộc địa phận [thôn M, xã S, huyện H](#) để tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi [H](#) vừa đi cách nhà mình khoảng 10m thì [H](#) bị lực lượng [Công an huyện H](#) kiểm tra, phát hiện trên tay phải của [H](#) đang cầm một gói ni lông màu trắng, bên trong đựng 03 viên nén màu hồng (hồng phiến). [Nguyễn Hồng H](#) khai nhận 03 viên nén màu hồng này là hồng phiến (ma túy), [H](#) mua về để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

* Tại bản kết luận giám định số 1286/KL-KTHS ngày 15/11/2024 của [Phòng K - Công an tỉnh H](#), kết luận: 03 viên nén màu hồng được đựng trong gói ni lông màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,32 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS-HS, ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Hồng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam ngày 11/11/2024.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì liên quan đến hoạt động phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu huỷ 0,11 gam Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ, bao gói được cho vào 01 phong bì thư có dòng chữ “[PHÒNG K](#) - CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH” được dán kín, trên các mép có dán dải niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đối tượng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn trong quá trình điều tra, truy tố, thu thập chứng cứ, tài liệu đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ tài liệu Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 11/11/2024, tại đường liên thôn thuộc địa phận [thôn M, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh](#), bị cáo [Nguyễn Hồng H](#) có hành vi tàng trữ trái phép 0,32 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng [Công an huyện H](#) bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Vì vậy, Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội trên địa bàn. Vì vậy, cần xử bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị

cáo đã gây ra cho xã hội, để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 30/12/2010, [Nguyễn Hồng H](#) bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2010/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 03 tháng 4 năm 2012 nhưng chưa thi hành xong về phần dân sự. Mặc dù đã hết thời hiệu thi hành về dân sự nhưng theo giải đáp nghiệp vụ tại mục 7, phần 1 Công Văn 64, ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo không đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, cũng như quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo và có ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[6] Trên cơ sở phân tích, đánh giá đến tính chất, mức độ, động cơ, mục đích phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên cần xử bị cáo [Nguyễn Hồng H](#) mức án như đại diện VKS đề nghị là có căn cứ.

[7] Trong vụ án này có người đàn ông bán ma túy cho bị cáo ở [bến xe T](#) nhưng do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ để xác minh, xử lý nên miễn xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì liên quan đến hoạt động phạm tội nên không áp dụng hình bổ sung bằng phạt tiền.

- Về xử lý vật chứng: [9]

+ 0,32 gam Methamphetamine, sau khi lấy mẫu giám định còn 0,11 gam Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ, bao gói được cho vào 01 phong bì thư đã được niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong là chất ma túy thuộc vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: [8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Về quyền kháng cáo: [9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo [Nguyễn Hồng H](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Hồng H](#) 18 (mười tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/11/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,11 gam Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ, bao gói được cho vào 01 phong bì thư có dòng chữ “[PHÒNG K](#) - CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH” được dán kín, trên các mép có dán dải niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đối tượng.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan [Công an huyện H](#) và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Sơn ngày 07 tháng 01 năm 2025.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc: Bị cáo [Nguyễn Hồng H](#) phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo [Nguyễn Hồng H](#) có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- VKSND.H Hương Sơn; VKS ND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh; Công an. H Hương Sơn;
- Chi cục THA DS huyện Hương Sơn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Sơn Trung, huyện Hương Sơn;
- Bị cáo; Lưu HS;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đức Quang

